

Số: 47./2016/NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày 09 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Về chế độ chi tiêu đảm bảo hoạt động
của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Tây Ninh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 524/2012/UBTVQH12 ngày 20 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về một số chế độ chi tiêu đảm bảo hoạt động của Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 1206/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 13 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân;

Xét Tờ trình số 06/TTr-HĐND ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Thường trực HĐND tỉnh Tây Ninh về chế độ chi tiêu đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Tây Ninh; ý kiến của UBND tỉnh và Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân Tỉnh, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chế độ chi tiêu đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Tây Ninh như sau:

Phần I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Quy định cụ thể về một số chế độ chi tiêu đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, bao gồm: Chi phục vụ hoạt động kỳ họp Hội đồng nhân dân; hội nghị; công tác giám sát, khảo sát; tiếp xúc cử tri; tiếp công dân; xây dựng đề án, chương trình, kế hoạch, báo cáo công tác nhiệm kỳ, hàng năm của Đảng Đoàn Hội đồng nhân dân, Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân; Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân; hỗ trợ hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân và một số nội dung chi khác phục vụ hoạt động Hội đồng nhân dân các cấp.

2. Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, cán bộ, công chức, nhân viên giúp việc Hội đồng nhân dân, cá nhân được mời tham gia các hoạt động của Hội đồng nhân dân thì được hưởng các chế độ theo quy định này.

3. Các khoản chi thuộc Hội đồng nhân dân cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo, được dự toán hàng năm và quyết toán với ngân sách cùng cấp. Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng kinh phí được phân bổ, đảm bảo đúng, đầy đủ và kịp thời về nội dung chi, mức chi, đối tượng chi theo các chế độ tại Nghị quyết này.

4. Các chế độ đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân không quy định trong Nghị quyết này được thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Phần II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

I. Chi phục vụ kỳ họp Hội đồng nhân dân, hội nghị tổng kết nhiệm kỳ Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân

1. Chế độ chi phục vụ kỳ họp Hội đồng nhân dân:

1.1 Chế độ ăn:

- Chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu khách mời dự kỳ họp Hội đồng nhân dân, cán bộ, công chức, nhân viên trực tiếp phục vụ kỳ họp Hội đồng nhân dân:

- + Cấp tỉnh 200.000 đồng/người/ngày;
- + Cấp huyện 150.000 đồng/người/ngày;
- + Cấp xã 100.000 đồng/người/ngày.

- Đối với Chủ tọa, Thư ký kỳ họp:

Chủ tọa và Thư ký kỳ họp làm nhiệm vụ tại kỳ họp được chi bồi dưỡng, mức chi như sau:

- + Cấp tỉnh 200.000 đồng/người/ngày;
- + Cấp huyện 150.000 đồng/người/ngày;
- + Cấp xã 100.000 đồng/người/ngày.

1.2 Chế độ nước uống: tối đa không quá 30.000 đồng/người/ngày.

1.3 Các nội dung khác như: tiền thuê hội trường, trang trí hội trường, in sao tài liệu, thuê giảng viên, bồi dưỡng báo cáo viên, tiền thuê phương tiện đưa đón đại biểu, thuê chỗ nghỉ cho đại biểu...thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước và của tỉnh.

2. Chế độ chi phục vụ Hội nghị Tổng kết nhiệm kỳ Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân

Áp dụng mức chi tại Điểm 1.1, 1.2, 1.3 của Khoản 1, Mục I, Phần II của Nghị quyết này.

3. Chi bồi dưỡng cho việc soạn thảo và ban hành văn bản phục vụ kỳ họp

Tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ soạn thảo các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp được chi theo quy định hiện hành của nhà nước. Đối với những báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, văn bản phục vụ kỳ họp chưa có chế độ chi, được chi bồi dưỡng, mức chi tối đa như sau:

- Cấp tỉnh 800.000 đồng/văn bản;
- Cấp huyện 400.000 đồng/văn bản;
- Cấp xã 200.000 đồng/văn bản.

Không áp dụng đối với các Nghị quyết về: xác nhận kết quả bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cho thôi nhiệm vụ.

4. Chi cho công tác thẩm tra, dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án

4.1 Chi các cuộc họp thẩm tra đối với báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp

- Người chủ trì cuộc họp:
 - + Cấp tỉnh 120.000 đồng/người/buổi;
 - + Cấp huyện 90.000 đồng/người/buổi;
 - + Cấp xã 60.000 đồng/người/buổi.
- Thành viên tham dự cuộc họp, phóng viên báo đài:
 - + Cấp tỉnh 100.000 đồng/người/buổi;
 - + Cấp huyện 70.000 đồng/người/buổi;
 - + Cấp xã 40.000 đồng/người/buổi.
- Nhân viên phục vụ: Hưởng 50% mức chi của thành viên tham dự cuộc họp.

4.2 Chi cho việc rà soát nội dung, kỹ thuật, hoàn thiện dự thảo nghị quyết trước và sau khi thông qua

- Cấp tỉnh 300.000 đồng/nghị quyết;
- Cấp huyện 150.000 đồng/nghị quyết;
- Cấp xã 50.000 đồng/nghị quyết.

Không áp dụng đối với các Nghị quyết về: xác nhận kết quả bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cho thôi nhiệm vụ.

5. Chi hỗ trợ tiền xăng cho đại diện cử tri được mời tham dự kỳ họp

- Cấp tỉnh 100.000 đồng/người/ngày;
- Cấp huyện 60.000 đồng/người/ngày;
- Cấp xã 40.000 đồng/người/ngày.

6. Chi hỗ trợ hoạt động phục vụ kỳ họp Hội đồng nhân dân

- Đội Cảnh sát bảo vệ (lực lượng bảo vệ) kỳ họp được chi hỗ trợ, mức chi tối đa như sau:

- + Cấp tỉnh 1.000.000 đồng/ngày;
- + Cấp huyện 500.000 đồng/ngày.

- Đội ngũ phục vụ công tác truyền hình trực tiếp của Đài Phát thanh truyền hình tỉnh được chi hỗ trợ, mức chi tối đa 3.000.000 đồng/ngày.

- Đội ngũ nhân viên phục vụ công tác hậu cần (Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) được chi hỗ trợ, mức chi tối đa 1.000.000 đồng/ngày.

II. Chi công tác giám sát, khảo sát

1. Chi bồi dưỡng xây dựng báo cáo kết quả giám sát, khảo sát (gồm kế hoạch, đề cương báo cáo và báo cáo kết quả):

- Cấp tỉnh 500.000 đồng/văn bản;
- Cấp huyện 250.000 đồng/văn bản;
- Cấp xã 100.000 đồng/văn bản.

2. Chi cho thành viên tham gia đoàn giám sát, khảo sát

Ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định hiện hành, Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, thành viên đoàn giám sát, khảo sát, đại biểu được mời tham gia Đoàn giám sát, khảo sát, tham dự các cuộc họp liên quan đến công tác giám sát, khảo sát; cán bộ, công chức, phóng viên báo đài; nhân viên phục vụ công tác giám sát, khảo sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân (tỉnh, cấp huyện) được chi bồi dưỡng, mức chi áp dụng như mức chi tại Điểm 4.1, Khoản 4, Mục I, Phần II của Nghị quyết này.

III. Chi công tác tiếp xúc cử tri

1. Chi cho tổ chức tiếp xúc cử tri

Chi hỗ trợ cho mỗi điểm tiếp xúc cử tri nhằm trang trải chi phí cần thiết như: trang trí hội trường, đặt bảng tên đại biểu, nước uống, bảo vệ và các khoản chi khác, mức chi như sau:

- Cấp tỉnh 800.000 đồng/điểm;
- Cấp huyện 600.000 đồng/điểm;
- Cấp xã 300.000 đồng/điểm.

Trường hợp nhiều cấp phối hợp tổ chức tiếp xúc chung một điểm thì chi thực hiện mức hỗ trợ của cấp cao nhất.

2. Chi cho cá nhân tham gia tiếp xúc cử tri

Ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định hiện hành, đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp xúc cử tri, cán bộ, công chức, nhân viên phục vụ tiếp xúc cử tri được chi bồi dưỡng, mức chi cụ thể như sau:

- Đại biểu Hội đồng nhân dân; lãnh đạo Sở, ngành (được mời giải trình tại buổi tiếp xúc cử tri); lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc cùng cấp chủ trì hoặc người được ủy quyền chủ trì; cán bộ, công chức Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh; phóng viên báo, đài:

- + Cấp tỉnh 100.000 đồng/người/buổi;
- + Cấp huyện 70.000 đồng/người/buổi;
- + Cấp xã 50.000 đồng/người/buổi;
- Phục vụ, lái xe: Hưởng 50% mức chi nêu trên.

IV. Chi công tác tiếp công dân

1. Chi bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp công dân định kỳ, đột xuất (theo phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân); cán bộ, công chức,

nhân viên trực tiếp phục vụ đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp công dân, mức chi như sau:

- + Cấp tỉnh 140.000 đồng/ngày/người;
- + Cấp huyện 100.000 đồng/ngày/người;
- + Cấp xã 80.000 đồng/ngày/người.

2. Chi cho việc xây dựng văn bản đề xuất giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ xây dựng văn bản đề xuất giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo trình cấp có thẩm quyền được chi bồi dưỡng, mức chi tối đa như sau:

- Cấp tỉnh 400.000 đồng/vụ, việc;
- Cấp huyện 200.000 đồng/vụ, việc;
- Cấp xã 100.000 đồng/vụ, việc.

V. Chi cho công tác xây dựng đề án, chương trình, kế hoạch, báo cáo

- Tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ xây dựng đề án, chương trình, kế hoạch, báo cáo công tác nhiệm kỳ, hàng năm, báo cáo chuyên đề của Hội đồng nhân dân, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân được chi bồi dưỡng, mức chi tối đa như sau:

- + Cấp tỉnh 500.000 đồng/văn bản;
- + Cấp huyện 250.000 đồng/văn bản;
- + Cấp xã 100.000 đồng/văn bản.

- Riêng các đề án, chương trình, kế hoạch báo cáo công tác nhiệm kỳ, hàng năm, báo cáo chuyên đề của các Ban của Hội đồng nhân dân được chi bồi dưỡng, mức chi tối đa bằng 80% mức chi nêu trên.

VI. Chi hội nghị, các cuộc họp khác

1. Chi tiền nước uống: mức chi tối đa không quá 30.000 đồng/người/ngày.

2. Chi hỗ trợ tiền ăn

Đại biểu được mời dự và cán bộ, công chức, nhân viên trực tiếp phục vụ các hội nghị, cuộc họp của Đảng đoàn HĐND, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân được chi hỗ trợ tiền ăn, bao gồm: Hội nghị giao ban định kỳ hàng quý, 6 tháng, tổng kết hoạt động năm của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân; hội nghị giao ban, trao đổi kinh nghiệm hoạt động Hội đồng nhân dân; hội nghị tập huấn, hướng dẫn hoạt động Hội đồng nhân dân; hội nghị lấy ý kiến góp ý các dự án luật; hội thảo chuyên đề; các cuộc họp của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân để chuẩn bị nội dung trình kỳ họp Hội đồng nhân dân (họp thống nhất dự kiến nội dung chương trình kỳ họp; lấy ý kiến góp ý nội dung trình kỳ họp; họp báo, đài để thông báo dự kiến nội dung chương trình kỳ họp...); các cuộc họp thường kỳ, bất thường của Đảng đoàn HĐND, Thường trực Hội đồng nhân dân; các cuộc họp Ban HĐND theo quy chế làm việc; họp Ban biên tập chương trình Tiếng nói cử tri thường kỳ; họp Tổ đại



biểu Hội đồng nhân dân theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn thi hành, mức chi như sau:

- Cấp tỉnh 100.000 đồng/người/ngày;
- Cấp huyện 80.000 đồng/người/ngày;
- Cấp xã 75.000 đồng/người/ngày.

VII. Chi hỗ trợ hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân

Ngoài chế độ được hưởng theo quy định hiện hành, đại biểu Hội đồng nhân dân còn được chi hỗ trợ:

1- Chế độ tiền lương, hoạt động phí cho đại biểu Hội đồng nhân dân: Thực hiện theo Điều 3 Nghị quyết 1206/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 13/5/2016.

2- Chi hỗ trợ đại biểu Hội đồng nhân dân là Thường trực Hội đồng nhân dân, thành viên các ban tự nghiên cứu đề tham gia ý kiến phục vụ công tác thẩm tra xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, mức chi cụ thể như sau:

- Cấp tỉnh 80.000 đồng/đại biểu/nghị quyết ban hành;
- Cấp huyện 50.000 đồng/đại biểu/nghị quyết ban hành;
- Cấp xã 30.000 đồng/đại biểu/nghị quyết ban hành.

3- Chi hỗ trợ đại biểu Hội đồng nhân dân tham gia học tập, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác do các cơ quan Trung ương, tỉnh, huyện tổ chức:

Ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định hiện hành, đại biểu Hội đồng nhân dân được chi hỗ trợ, mức chi cụ thể như sau:

- Trung ương tổ chức 100.000 đồng/người/ngày;
- Tỉnh tổ chức 80.000 đồng/người/ngày;
- Huyện tổ chức 40.000 đồng/người/ngày.

4- Trong một nhiệm kỳ, mỗi đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh được trang cấp một máy vi tính xách tay để thực hiện nhiệm vụ đại biểu. Riêng đối với cấp huyện, cấp xã, tùy theo điều kiện khả năng ngân sách mỗi cấp, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện, xã thống nhất với Ủy ban nhân dân cùng cấp xây dựng đề án trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5- Trong một nhiệm kỳ, mỗi đại biểu Hội đồng nhân dân được hỗ trợ tiền may trang phục, với mức chi:

- Cấp tỉnh 5.000.000 đồng/người/lần;
- Cấp huyện 3.000.000 đồng/người/lần;
- Cấp xã 2.000.000 đồng/người/lần.

Trong trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu ở hai cấp thì chỉ được hưởng mức hỗ trợ ở cấp cao nhất.

6- Trong một nhiệm kỳ, mỗi đại biểu Hội đồng nhân dân được cấp huy hiệu đại biểu, cặp xách tay, sổ tay đại biểu với mức chi như sau:

- Huy hiệu đại biểu, sổ tay đại biểu: tùy theo giá của sản phẩm tại thời điểm đặt mua.

- Cặp xách tay: mức chi tối đa
- + Cấp tỉnh 1.000.000 đồng/người/cái;
- + Cấp huyện 600.000 đồng/người/cái;
- + Cấp xã 400.000 đồng/người/cái.

7- Ngoài các chế độ quy định (nếu có), đại biểu Hội đồng nhân dân được hỗ trợ kinh phí khám, chăm sóc sức khỏe hàng năm theo mức chi như sau:

- Cấp tỉnh 1.500.000 đồng/người/năm;
- Cấp huyện 700.000 đồng/người/năm;
- Cấp xã 300.000 đồng/người/năm.

Riêng năm chuyển giao nhiệm kỳ, đại biểu Hội đồng nhân dân được hưởng 50% mức chi nêu trên.

8- Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, huyện được cấp: Báo Tây Ninh, Báo đại biểu nhân dân; đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã được cấp Báo Tây Ninh; Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã được cấp Báo đại biểu nhân dân.

9- Đại biểu Hội đồng nhân dân được khoán phí khai thác internet hàng tháng, với mức chi tối đa như sau:

- Cấp tỉnh 200.000 đồng/người/tháng;
- Cấp huyện 100.000 đồng/người/tháng.

10- Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp được tặng quà lưu niệm khi kết thúc nhiệm kỳ, khi nghỉ hưu hoặc chuyển công tác ra khỏi địa phương mà mình là đại biểu. Chế độ quà tặng cụ thể do Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định tùy theo điều kiện cụ thể của từng địa phương.

VIII. Một số chế độ chi khác

1. Chi hỗ trợ thực hiện chương trình “Tiếng nói cử tri”

- Chi hỗ trợ thực hiện chương trình “Tiếng nói cử tri” được giao khoán như sau:

+ Đối với chương trình phát sóng mới: 2.000.000 đồng/chương trình được phát sóng;

+ Đối với chương trình phát sóng lại phiên họp chất vấn Kỳ họp Hội đồng nhân dân Tỉnh: 1.000.000 đồng/chương trình được phát sóng.

+ Đối với chương trình phát sóng lại, không chi hỗ trợ.

- Mức chi giao khoán đã bao gồm các chi phí:

- + Xây dựng kịch bản chương trình;
- + Biên tập và phát chương trình.

2. Chi thuê chuyên gia, tư vấn

Khi thực hiện công tác giám sát, thẩm tra, nếu xét thấy cần thiết thì Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân Tỉnh có thể thuê chuyên gia, tư vấn hỗ trợ cho hoạt động giám sát, thẩm tra. Tùy theo nội dung, chất lượng công việc, Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh, Trưởng Ban

của Hội đồng nhân dân Tỉnh quyết định mức chi cụ thể nhưng mức chi tối đa không quá 5.000.000 đồng/việc.

3. Chế độ thăm hỏi, tặng quà các đối tượng chính sách và những trường hợp gặp rủi ro, hoạn nạn.

Ngoài việc tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách nhân các dịp lễ, tết theo kế hoạch chung của cấp ủy, chính quyền địa phương. Trong quá trình hoạt động, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện tổ chức thăm hỏi, tặng quà các tập thể thuộc diện chính sách xã hội như: Trung tâm nuôi dạy trẻ khiếm thị, Trường dạy trẻ khuyết tật, trại dưỡng lão, trại trẻ mồ côi, các đơn vị lực lượng vũ trang ở khu vực biên giới,...; đối tượng chính sách và những trường hợp gặp rủi ro, hoạn nạn, mức chi tối đa không quá:

- Tập thể:

+ Cấp tỉnh 2.500.000 đồng/tập thể/lần;

+ Cấp huyện 1.500.000 đồng/tập thể/lần.

- Cá nhân:

+ Cấp tỉnh 800.000 đồng/cá nhân/lần;

+ Cấp huyện 400.000 đồng/cá nhân/lần.

4. Chế độ thăm hỏi ốm đau, tang tế

- Đại biểu Hội đồng nhân dân, nguyên đại biểu Hội đồng nhân dân khi bị đau ốm nằm viện được chi thăm hỏi:

+ Cấp tỉnh 800.000 đồng/người/lần;

+ Cấp huyện 400.000 đồng/người/lần;

+ Cấp xã 200.000 đồng/người/lần.

- Trường hợp bị bệnh hiểm nghèo, tai nạn... thì mức chi tối đa không quá:

+ Cấp tỉnh 2.500.000 đồng/người/lần;

+ Cấp huyện 1.500.000 đồng/người/lần;

+ Cấp xã: 1.000.000 đồng/người/lần.

- Đại biểu Hội đồng nhân dân và thân nhân của đại biểu Hội đồng nhân dân gồm: Cha, mẹ đẻ; cha, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng) và nguyên đại biểu Hội đồng nhân dân khi từ trần được Thường trực Hội đồng nhân dân tổ chức thăm viếng, mức chi tối đa không quá:

+ Cấp tỉnh 1.500.000 đồng/người;

+ Cấp huyện 800.000 đồng/người;

+ Cấp xã 300.000 đồng/người.

5. Trong quá trình hoạt động, khi phát sinh nhu cầu về chi hoạt động đối nội, đối ngoại; tổ chức đoàn công tác đi học tập, trao đổi kinh nghiệm hoạt động ở các địa phương trong nước thì tùy theo điều kiện, khả năng ngân sách, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp đó xem xét, quyết định nội dung và mức chi, đảm bảo đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Phần III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 2. Các định mức chi tiêu quy định tại Nghị quyết này là mức chi tối đa. Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã căn cứ tình hình thực tế địa phương quyết định mức chi cụ thể, nhưng mức chi thấp nhất cũng bằng 80% mức chi theo Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính, Kho Bạc Nhà nước tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện chế độ chi tiêu đảm bảo hoạt động Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Tây Ninh theo Nghị quyết này.

Điều 4. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5.

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa IX, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 05/2013/NQ-HĐND ngày 20 tháng 3 năm 2013 của HĐND tỉnh Tây Ninh về một số chế độ, định mức chi cho hoạt động HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./. *ưu*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBND TQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND cấp xã;
- Lưu: VT, VP.HĐND tỉnh.



Nguyễn Thành Tâm

